

Bản án số: 44 /2018/HS-ST
Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc - Nguyên là giáo viên, nguyên Phó Phòng GD-ĐT huyện Lai Vung.

Ông Đặng Văn Hai - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng L, sinh ngày: 17/4/1998, tại: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số nhà 178/4, ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V và bà Lê Thị Thanh T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 19/7/2018 cho đến nay; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

Trần Thị Ngọc N - sinh ngày 23/3/2004. (có mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Số nhà 1139/TL, ấp T L, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Ngọc N:

Trần Thanh S - sinh năm: 1980. (cha ruột) (có mặt tại phiên tòa)

Nguyễn Thị Hồng P - sinh năm: 1983. (mẹ ruột) (vắng mặt tại phiên tòa)
Cùng trú tại: Số nhà 1139/TL, ấp T L, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người bảo vệ quyền lợi cho bị hại Trần Thị Ngọc N:* Trợ giúp viên pháp lý:
Ông Hà Văn N - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp, Chi nhánh số 1. (vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lê Thị Thanh T - sinh năm: 1971. (có mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Số nhà 178/4, ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn V - sinh năm: 1972. (có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Thị Kim N - sinh năm: 1992. (vắng mặt tại phiên tòa)

Cùng trú tại: Số nhà 178/4, ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Văn T - sinh năm: 1991. (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Số nhà 18 lô A, KDC ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Thái Minh T - sinh năm: 1993. (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: ấp T M, xã T Lọc, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2018, Nguyễn Trọng L quen và phát sinh tình cảm với em Trần Thị Ngọc N - sinh ngày 23/3/2004, ngụ tại số 1139/TL, ấp T L, xã T T, huyện Lai Vung, thông qua mạng xã hội Facebook và Zalo. Đến khoảng 18 giờ ngày 18/3/2018, L mượn xe mô tô của Nguyễn Văn T chạy đến nhà của N để rước N về nhà L chơi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L dẫn N vào phòng ngủ của L, L tự cởi quần vải thun ngắn màu đen, quần lót màu đen ra và dùng tay cởi áo vải không tay màu trắng-đen, áo ngực màu đỏ, quần vải jean ngắn màu đen, quần lót màu đen của N ra rồi dùng tay sờ ngực và âm hộ của N khoảng 03 phút thì L không sờ nữa vì lần đầu gặp mặt nên L không muốn giao cấu với N, sau đó cả hai mặc quần áo vào rồi ngủ đến sáng ngày hôm sau.

Đến khoảng 23 giờ ngày 19/3/2018, cũng tại phòng ngủ của L, L tự cởi áo thun tay ngắn màu trắng-đen, quần vải jean dài màu đen, quần lót màu đen và dùng tay cởi áo vải không tay màu trắng-đen, áo ngực màu đỏ, quần vải jean ngắn màu đen, quần lót màu đen của N ra, L hôn và dùng tay sờ ngực N khoảng 10 phút sau

đó L thực hiện hành vi giao cấu với N khoảng 05 phút, do N nói đau âm hộ nên L dừng lại, chưa xuất tinh, sau đó cả hai mặc quần áo vào rồi ngủ đến sáng ngày hôm sau. Khoảng 08 giờ ngày 20/3/2018, N mua 01 vỉ thuốc hiệu “Rigervidon 21+7” loại 26 viên công dụng để ngừa thai, N đã uống 02 viên (01 viên sáng, 01 viên chiều), sau đó L chở N đến nhà bạn của L là Nguyễn Văn T ở khu dân cư ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung để ở và đi vác lúa thuê. Hàng ngày L đi vác lúa thuê đều chở N đi theo, ban đêm cả hai về ngủ trên giường gỗ phía trước nhà của T. Từ ngày 20/3/2018 đến ngày 24/3/2018, L đã thực hiện hành vi sờ âm hộ, sờ và hôn ngực của N 05 lần nhằm mục đích để giao cấu, nhưng do ban ngày L đi vác lúa thuê và uống rượu với T nên ảnh hưởng sức khỏe không thực hiện việc giao cấu với N được. Đến khoảng 10 giờ ngày 25/3/2018, khi em N đang ăn sáng gần nhà của Tới thì ông Trần Thanh S (cha ruột của N) tìm được N nên trình báo sự việc với Công an xã P H, huyện Lai Vung. Công an tiến hành làm việc với L và L đã thừa nhận có thực hiện hành vi giao cấu với N 01 lần và 05 lần sờ âm hộ, sờ ngực của N nhằm mục đích để giao cấu.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã tiến hành tạm giữ:

- 01 cái áo thun tay ngắn màu trắng-đen; 01 cái quần ngắn, vải thun, màu đen, trên quần có 03 đường sọc màu trắng 02 bên; 01 cái quần lót màu đen, đường viền màu xám-đỏ, có chữ GUCCI Underwear; 01 cái quần jean dài, màu đen, trên quần có chữ PUMA của Nguyễn Trọng L.

- 01 cái áo dây không tay màu trắng-đen, loại vải thun; 01 vỉ thuốc hiệu Rigevidon ^(R)21+7 gồm có 26 viên (trong đó có 07 viên màu nâu và 19 viên màu trắng), đã sử dụng 02 viên của Trần Thị Ngọc N.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 28/TD-TTPY ngày 26/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Trần Thị Ngọc N kết luận: Âm hộ không tổn thương; Màng trinh dẫn rộng, rách sâu sát thành âm đạo vị trí 03 giờ, 06 giờ, 09 giờ, bờ tù không chảy máu.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS, ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Nguyễn Trọng L ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Trọng L khai nhận đã quen với Trần Thị Ngọc N qua mạng xã hội Facebook và Zalo, trong khoảng thời gian từ ngày

18/3/2018 đến ngày 25/3/2018 L và N ở chung với nhau, trong thời gian này L đã 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với N và 05 lần sờ âm hộ, sờ ngực của N nhằm mục đích để giao cấu. Đến ngày 25/3/2018 cha của N là Trần Thanh S đi tìm gặp N và anh S đã báo Công an để xử lý hành vi của L.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Trọng L khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Bị hại Trần Thị Ngọc N trình bày có quen L qua mạng xã hội Facebook và Zalo từ ngày 18/3/2018 đến ngày 25/3/2018 N ở chung, tối ngủ chung với L. Trong những ngày ở chung L đã 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với N và 05 lần sờ âm hộ, sờ ngực của N. Gia đình N đã nhận tiền bồi thường 20.000.000 đồng của gia đình L, N không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Ngọc N là anh Trần Thanh S trình bày khi tìm N về nhà và hỏi N thì N nói L quan hệ tình dục với N, anh S và chị P đã nhận 20.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, nay anh chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị Thanh T trình bày khoảng thời gian ngày 18/3/2018 đến ngày 25/3/2018 N ở nhà bà 02 ngày, việc L và N có quan hệ tình dục với nhau hay không thì bà không biết. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng, bà đã bồi thường 20.000.000 đồng nhằm để khắc phục cho L, số tiền này bà không yêu cầu L trả lại.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Trọng L đã có hành vi 01 lần giao cấu với N và 05 lần sờ âm hộ, sờ ngực của N nhằm mục đích để giao cấu, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đủ số tiền theo yêu cầu của gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Trọng L từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 cái áo thun tay ngắn màu trắng-đen; 01 cái quần ngắn vải thun, màu đen, có 03 đường sọc màu trắng ở 02 bên; 01 cái quần lót màu đen, đường viền màu

xám-đỏ, có chữ “GUCCI UNDERWEAR”; 01 cái quần jean dài màu đen, trên quần có chữ “PUMA” của Nguyễn Trọng L; 01 cái áo dây không tay, màu trắng - đen của Trần Thị Ngọc N mặc khi giao cầu do không còn giá trị sử dụng, cả hai không yêu cầu nhận lại.

- 01 vỉ thuốc hiệu Rigervidon 21+7 loại 26 viên (07 viên màu nâu và 19 viên màu trắng), đã sử dụng 02 viên do không còn giá trị sử dụng.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Trợ giúp viên pháp lý ông Hà Văn N vắng mặt tại phiên tòa đã gửi bài phát biểu quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Trần Thị Ngọc N: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo L, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm đối với bị cáo L. Về phần dân sự bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong nên không đề cập đến.

Bị cáo Nguyễn Trọng L thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Trọng L đã có hành vi giao cầu với Trần Thị Ngọc N 01 lần và 05 lần sờ âm hộ, sờ ngực của N nhằm mục đích để giao cầu với N. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ

năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng L có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” phạm vào điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên; ...”

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng L là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa P, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển về tinh thần và thể chất của Trần Thị Ngọc N vì phạm nếp sống lành mạnh, văn minh của xã hội, vì dục vọng thấp hèn và lợi dụng sự nhẹ dạ của Trần Thị Ngọc N, bị cáo L bất chấp dư luận, cố ý thực hiện hành vi giao cấu với trẻ em, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội, qua phiên tòa này cũng nghiêm khắc phê phán những bậc làm cha mẹ thiếu sự quan tâm chăm sóc đối với con cái, nhất là các cháu gái, đó là điều kiện dẫn đến sự đáng tiếc như vụ án này. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Nguyễn Trọng L trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường xong theo yêu cầu bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng-đen; 01 (một) cái quần ngắn, vải thun, màu đen, trên quần có 03 đường sọc màu trắng 02 bên; 01 (một) cái quần lót màu đen, đường viền màu xám-đỏ, có chữ GUCCI Underwear; 01 (một) cái quần jean dài, màu đen, trên quần có chữ PUMA của Nguyễn Trọng L do không còn giá trị sử dụng.

- 01 (một) cái áo dây không tay màu trắng-đen, loại vải thun; 01 (một) vỉ thuốc hiệu Rigevidon ^(R)21+7 gồm có 26 viên (trong đó có 07 viên màu nâu và 19 viên màu trắng), đã sử dụng 02 viên của Trần Thị Ngọc N do không còn giá trị sử dụng.

(Tất cả vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái áo thun tay ngắn màu trắng-đen; 01 (một) cái quần ngắn, vải thun, màu đen, trên quần có 03 đường sọc màu trắng 02 bên; 01 (một) cái quần lót màu đen, đường viền màu xám-đỏ, có chữ GUCCI Underwear; 01 (một) cái quần jean dài màu đen, trên quần có chữ PUMA của Nguyễn Trọng L do không còn giá trị sử dụng.

- 01 (một) cái áo dây không tay màu trắng-đen, loại vải thun; 01 (một) vỉ thuốc hiệu Rigevidon ^(R)21+7 gồm có 26 viên (trong đó có 07 viên màu nâu và 19 viên màu trắng), đã sử dụng 02 viên của Trần Thị Ngọc N do không còn giá trị sử dụng.

(Tất cả vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Trọng L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/11/2018; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Hoàng